TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 21-02-2024
V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quốc

2. Ông Phạm Ngọc Thiệp

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản C, xã B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Quàng Văn H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản C, xã B, huyện TC, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lò Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 03/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống hòa thuận đến năm 2019 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng

quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị Lò Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị ly hôn với anh Quàng Văn H.

Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H có 01 (một) con chung là cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017. Hiện tại cháu Quàng Thị Bảo T đang sống chung với anh Quàng Văn H.

Chị Lò Thị T nhất trí để anh Quàng Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Quàng Thị Bảo T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lò Thị T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Lò Thị T cam đoan không có nợ chung.

Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Quàng Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 03/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống đến năm 2022 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Lò Thị T đi làm thuê và tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Anh Quàng Văn H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn chị Lò Thị T.

Về con chung: Anh Quàng Văn H và chị Lò Thị T có 01 (một) con chung là cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017. Hiện tại cháu Quàng Thị Bảo T đang sống chung với anh Quàng Văn H. Anh Quàng Văn H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Quàng Thị Bảo T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quàng Văn H không yêu cầu chị Lò Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Quàng Văn H cam đoan không có nợ chung.

Đương sự không cung cấp thêm tại liệu, chứng cứ cho Tòa án, không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự xuất trình và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người tham gia tố tụng khác.

Chị Lò Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Chị Thể giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến trong bản tự khai.

Anh Quàng Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Anh Hùng giữ nguyên ý kiến trong bản tự khai.

Tại biên bản xác minh ngày 16/01/2024: Tại bản Bản Co Kham (nay là bản Bon), xã Bon Phặng, huyện TC, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị T, anh Quàng Văn H có nơi cư trú ổn định. Quá trình chung sống với nhau có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn không nắm được. Hiện tại chị Lò Thị T, anh Quàng Văn H đã sống ly thân. Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H có 01 (một) con chung là cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017. Hiện tại cháu Quàng Thị Bảo T đang sống chung với anh Quàng Văn H. Tài sản chung, nợ chung: Không nắm được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị T được ly hôn anh Quàng Văn H.

Về con chung: Giao cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017 cho anh Quàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (anh Quàng Văn H không yêu cầu).

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Lò Thị T, anh Quàng Văn H cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Lò Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lò Thị T yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn anh Quàng Văn H có địa chỉ tại Bản Co Kham (nay là bản Bon), xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn chị Lò Thị T, bị đơn anh Quàng Văn H: Nguyên đơn chị Lò Thị T, bị đơn anh Quàng Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 03/10/2018, tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La, kết hôn tự nguyện, sau khi kết hôn đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân gia đình trở nên bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H đã sống ly thân, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Chị Thể cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn anh Quàng Văn H. Anh Quàng Văn H nhất trí ly hôn.

Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ, bản tự khai, biên bản xác minh tại chính quyền địa phương.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thể và anh Hùng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xử cho chị Lò Thị T được ly hôn anh Quàng Văn H. Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H có 01 (một) con chung là cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017. Hiện tại cháu Quàng Thị Bảo T ở cùng với anh Hùng. Chị Lò Thị T nhất trí để anh Quàng Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017, chị Thể không cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Quàng Văn H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Quàng Thị Bảo T, anh Hùng không yêu cầu chị Thể cấp dưỡng nuôi con chung.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, tài liệu thu thập của Toà án: Chị Thể, anh Hùng có nơi cư trú ổn định, hiện nay làm trồng trọt, chăn nuôi, có thu nhập. Hiện tại cháu Quàng Thị Bảo T đang ở với anh Hùng.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy: Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, bảo đảm việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần, cần giao cháu

Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017 cho anh Quàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (anh Quàng Văn H không yêu cầu).

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về tài sản riêng: Không có.

[6] Về nợ chung: Chị Lò Thị T, anh Quàng Văn H cam đoan không có nợ chung.

[7] Về án phí: Chị Lò Thị T có yêu cầu miễn án phí dân sự sơ thẩm, xét thấy chị Lò Thị T là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Lò Thị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị T được ly hôn anh Quàng Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Quàng Thị Bảo T, sinh ngày 28/9/2017 cho anh Quàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3**.** Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lò Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (anh Quàng Văn H không yêu cầu).

4. Về tài sản chung: Không có.

5. Về tài sản riêng: Không có.

6. Về nợ chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn H cam đoan không có nợ chung.

7. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho nguyên đơn chị Lò Thị T. Hoàn trả lại chị Lò Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000950, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La.

8. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị T, anh Quàng Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã Chiềng Ly, huyện TC;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng